

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ MỚI  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2019/DS-ST  
Ngày: 18-7-2019  
V/v tranh chấp “*Hợp đồng tín dụng*”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Quang Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Tôn Phước Thuận.

2. Bà Hoàng Thị Thiện Lai.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Văn Dương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:* Không tham gia.

Ngày 16 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 64/2019/TLST-DS ngày 28 tháng 01 năm 2019 về tranh chấp “*Hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 228/2019/QĐXXST-DS, ngày 11 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Đ. Địa chỉ: số 130 P, p, quận P, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: ông Võ Minh T. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền. Ông Nguyễn Thanh T. Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền lại: ông Bạch Ngọc H – chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch. Địa chỉ: Số 06A Nguyễn Hữu Cảnh, thị trấn Chợ Mới, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Bạch Ngọc H: ông Nguyễn Hữu T: Chức vụ: Nhân Ngân hàng TMCP Đ1 (Văn bản ủy quyền ngày 09/10/2018) (Có mặt).

Bị đơn:

- Ông Nguyễn Văn Beo E – Sinh năm 1983. Địa chỉ: Ấp Long Hưng, xã Long Giang, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh An Giang. Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang (Vắng mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện và tờ tự khai của nguyên đơn do ông Nguyễn Hữu T là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Vào ngày 18/6/2014 ông Nguyễn Văn Beo E có ký hợp đồng tín dụng số 0132903101T14001 với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ vay số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng, lãi suất trong hạn 8,5%/năm, mục đích vay: cho vay tiêu dùng, thời hạn vay là 36 tháng (từ ngày 18/6/2014 đến ngày 18/6/2017), với hình thức cho vay tín chấp cán bộ nhân viên. Cùng ngày ký kết hợp đồng thì Ngân hàng đã giải ngân cho ông Nguyễn Văn Beo E nhận đủ số tiền nói trên. Trong quá trình thực hiện hợp đồng thì ông Beo E có đóng lãi và trả vốn gốc tổng cộng được 6.360.000 đồng thì ngưng cho đến nay. Mặc dù Ngân hàng có nhắc nhở ông Beo E nhiều lần nhưng ông vẫn không thực hiện và số nợ này nay đã quá hạn. Nay Ngân hàng yêu cầu ông Beo E có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền vốn vay tính đến ngày 16/7/2019 là 10.509.123 đồng tiền vốn, lãi trong hạn là 1.955.877 đồng, lãi suất quá hạn 2.957.127 đồng, và tiền lãi phát sinh trên vốn gốc từ ngày 17/7/2019 theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán hết nợ.

Đối với hợp đồng liên kết giữa Ngân hàng với Ủy ban nhân dân xã L ký kết trên cơ sở phía bên chính quyền địa phương có trách nhiệm đôn đốc, nhắc nhở cán bộ, công nhân viên thuộc Cơ quan, tổ chức mình quản lý có trách nhiệm trả nợ đúng theo thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng và Thông báo cho phía Ngân hàng biết khi có cán bộ, công nhân viên chức nghỉ việc hay điều động công tác để Ngân hàng biết để thu hồi nợ đối với những người đã vay vốn tại Ngân hàng nên Ủy ban nhân dân xã L không có trách nhiệm liên quan trong vụ kiện này

Tại phiên tòa hôm nay ông T đại diện Ngân hàng xác định ông Nguyễn Văn Beo E có đóng lãi và trả vốn gốc đến ngày 22/10/2015 tổng cộng 6.360.000 đồng thì ngưng cho đến nay. Nay Ngân hàng yêu cầu ông Beo E trả vốn gốc còn nợ đến ngày 16/7/2019 là 10.509.123 đồng tiền vốn, lãi trong hạn là 1.955.877 đồng, lãi suất quá hạn 2.957.127 đồng. Tổng cộng vốn và lãi là 15.422.127 đồng. Đồng thời Ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn Văn Beo E phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 17/7/2019 theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng 0132903101T14001 ngày 18/6/2014 cho thanh toán xong các khoản nợ với Ngân hàng.

Bị đơn ông Nguyễn Văn Beo E được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng vắng mặt không lý do nên không ghi nhận được ý kiến và hòa giải được.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ khởi kiện ông Nguyễn Văn Beo E. Ông Beo E có nơi cư trú tại ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại các Điều 26, 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Bị đơn ông Nguyễn Văn Beo E đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng ông vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn Beo E.

[3] Tại phiên tòa hôm nay ông T đại diện Ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn Văn Beo E trả vốn gốc còn nợ 10.509.123 đồng, lãi trong hạn 1.955.877 đồng, lãi suất quá hạn 2.957.127 đồng (tính đến ngày 16/7/2019). Tổng cộng vốn và lãi là 15.422.127 đồng. Đồng thời Ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn Văn Beo E phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 17/7/2019 theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 0132903101T14001, ngày 18/6/2014 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ với Ngân hàng. Xét thấy, việc thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu, căn cứ Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận việc thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

[4] Đối với Ủy ban nhân dân xã L Hội đồng xét xử nhận thấy, căn cứ theo hợp đồng liên kết được ký kết giữa Ngân hàng với Ủy ban nhân dân xã L chỉ có nghĩa vụ nhắc nhở, đôn đốc cán bộ thuộc quyền quản lý của Cơ quan mình để thực hiện nghĩa vụ với Ngân hàng và Trung tâm cũng không bảo lãnh số tiền vay của cá nhân vay tiền với Ngân hàng. Do đó, Tòa án không đưa Ủy ban nhân dân xã L vào tham gia tố tụng là có cơ sở.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy, Hợp đồng tín dụng số 0132903101T14001, ngày 18/6/2014 ký kết giữa Ngân hàng với ông Beo E được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận giữa các bên, hình thức và nội dung hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật nên đây là hợp đồng tín dụng hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Căn cứ theo hợp đồng tín dụng đã làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo quy định tại các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự 2015. Trong quá trình thực hiện hợp đồng phía ông Beo E không thực hiện nghĩa vụ trả vốn, lãi suất đúng hạn cho

Ngân hàng đề phát sinh nợ quá hạn là vi phạm nghĩa vụ của người vay theo hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết. Do đó, việc Ngân hàng khởi kiện ông Beo E yêu cầu trả vốn gốc còn nợ 10.509.123 đồng, lãi trong hạn 1.955.877 đồng, lãi suất quá hạn 2.957.127 đồng (tính đến ngày 16/7/2019). Tổng cộng vốn và lãi là 15.422.127 đồng là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 280, 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, Điều 91 và Điều 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010, xét chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng.

[6] Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn có yêu cầu ông Beo E phải tiếp tục chịu lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 0132903101T14001 ngày 18/6/2014 cho đến khi ông Beo E thanh toán xong các khoản nợ với Ngân hàng. Hội đồng xét xử xét thấy, theo hợp đồng tín dụng có thỏa thuận mức lãi suất cho vay trong hạn, lãi suất nợ quá hạn và lãi suất chậm thanh toán. Do ông Beo E vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên phải tiếp tục chịu các khoản tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng cho đến khi ông Beo E thanh toán xong khoản nợ với Ngân hàng là phù hợp với Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

[7] Từ những phân tích trên, có cơ sở buộc ông Nguyễn Văn Beo E có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại Đ số tiền vốn và lãi (tính đến ngày 16/7/2019) tổng cộng 15.422.127 đồng và buộc ông Nguyễn Văn Beo E phải tiếp tục chịu các khoản tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng số 0132903101T14001 cho đến khi ông Beo E thanh toán xong các khoản nợ với Ngân hàng.

[9] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận nên ông Beo E phải chịu án phí dân sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Áp dụng:**

- Các Điều 26, 35, 39, 144, 147, 227, 244 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Các Điều 280, 357, 463, 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Các Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **Tuyên xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ đối với ông Nguyễn Văn Beo E.

+ Buộc ông Nguyễn Văn Beo E có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền vốn 10.955.123 **đồng**, lãi trong hạn 1.955.877 đồng (tính đến ngày 16/7/2019), lãi suất quá hạn 2.957.127 đồng (tính đến ngày 16/7/2019). Tổng cộng 15.422.217 đồng (Mười lăm triệu, bốn trăm hai mươi hai nghìn, hai trăm mười bảy đồng).

+ Kể từ ngày 17/7/2019 ông Nguyễn Văn Beo E còn phải tiếp tục chịu các khoản tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 0132903101T14001 ngày 18/6/2014 cho đến khi ông Beo E thanh toán xong các khoản nợ với Ngân hàng. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ thì lãi suất mà ông Nguyễn Văn Beo E phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng hàng thương mại cổ phần Đông Á theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn Beo E phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 771.000 đồng (bảy trăm bảy mươi một nghìn).

Ngân hàng thương mại cổ phần Đ được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 346.000 đồng (Ba trăm bốn mươi sáu nghìn), theo biên lai thu số 0012528 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới cấp ngày 25/01/2019.

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Quang Thanh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tôn Phước Thuận    Hoàng Thị Thiện Lai**

**Trần Quang Thanh**



